TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 161/2018/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 16 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 484/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Đặng Văn T – sinh năm 1982; nơi ĐKNKTT: Xóm 5, xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Tổ 69, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ Bà Nguyễn Thị V – sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 5, xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị V kết hôn vào năm 2010; có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, ông bà chung sống tại xóm 5, xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp về tính tình và quan điểm sống. Ông bà đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông T và bà V đã thật tự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ nuôi con chung: Ông T và bà V xác định có 01 con chung là Đặng Lin N - sinh ngày 06 tháng 4 năm 2012. Ông bà thống nhất thỏa thuận bà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của ông T và bà V đảm bảo quyền lợi của con chung, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ chia tài sản: Ông T và bà V xác định tự thỏa thuận về tài sản, không nợ ai và không ai nợ ông bà nên không đề cập giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông T và bà V chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con chung: Bà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đặng Lin N - sinh ngày 06 tháng 4 năm 2012. Ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ chia tài sản: Ông T và bà V xác định tự thỏa thuận về tài sản, không nợ ai và không ai nợ ông bà.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông T và bà V phải chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005825 ngày 31.10.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông T và bà V đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND X.L, H.Yên Thành, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy